

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày: 21/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA PA, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thắng

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Văn Hoàng
- Bà Võ Thị Thu Thủy

- *Thư ký phiên Tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa tham gia phiên Tòa:* Ông Nay Uy- Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2023/TLST - HS ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST – HS ngày 23 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **R'ô S**, sinh ngày 02/11/2002 tại Gia Lai; Nơi cư trú: P, xã Ch, huyện I, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Jarai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kpă A và bà Rô H'J; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 18/7/2023, tạm giam từ ngày 26/7/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ia Pa, có mặt.

2. **Ksor Ph**, sinh ngày 02/6/2004 tại Gia Lai; Nơi cư trú: P, xã Ch, huyện I, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Jarai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Rah Lan T và bà Ksor H'C; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 18/7/2023, tạm giam từ ngày 26/7/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ia Pa, có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nay C, sinh năm 2008.

Trú tại: P, xã Ch, huyện I, tỉnh G.

Hiện đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, tại Trường giáo dưỡng số 3, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Anh Lê Hồng S1, sinh năm 1988.

Trú tại: Tổ 2, phường Đ, thị xã Ay, tỉnh G.

Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai theo Quyết định tạm giam số 28/2023/HSST – QĐTG ngày 18/10/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

3. Chị R'ô H'R, sinh năm 1990.

Trú tại: P, xã Ch, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

4. Ông Kpã A, sinh năm 1965

Trú tại: P, xã Ch, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

5. Bà R'ô H'J, sinh năm 1966.

Trú tại: P, xã Ch, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

6. Ông Rah Lan T.

Trú tại: P, xã Ch, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nay Cường:* Bà Nay H'Đ, sinh năm 1981.

Trú tại: P, xã Ch, huyện I, tỉnh G. Vắng mặt.

-*Người phiên dịch:* Bà Ksor H'B, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Ia, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 17/7/2023, R'ô S sử dụng điện thoại Iphone 11 của S, có đăng ký tài khoản Facebook tên “Chí Phèo” nhắn tin qua ứng dụng Messenger đến tài khoản Facebook tên “Định Thái” được đăng nhập trên máy tính Laptop hiệu LENOVA-N8FG1B71 do Nay C (sinh ngày 10/11/2008, cư trú P, xã Ch, huyện I) là người sử dụng, với nội dung: “*Alo, đi ra ngoài đi*”, C trả lời: “*rồi*”. Lúc này, C đi bộ ra phía trước nhà mình thì gặp S, S nói: “*tôi qua nhà tao chơi rồi đi qua chỗ S*”. Nghe vậy, C hiểu ý S nói là tôi qua chỗ Lê Hồng S1 (sinh năm 1988, cư trú tại tổ 2, phường Đ, thị xã Ay, tỉnh G) mua ma túy về sử dụng nên C đồng ý. Tiếp sau đó, R'ô S gọi điện cho Ksor Ph và nhờ Ph gọi cho số thuê bao 0987.153.878 (số điện thoại của Lê Hồng S1) để hỏi mua chất ma túy về sử dụng, Ph nhận lời và gọi ngay cho số điện thoại trên nhưng được S1 trả lời: “*chưa có hàng*” (tức là chưa có chất ma túy), sau đó Ph điện báo lại cho S là không có hàng, S trả lời: “*vậy thôi để chờ đã*”. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, R'ô S sử dụng số điện thoại 0327.351.072 của S gọi cho Lê Hồng S1 qua số điện thoại 0987.153.878 hỏi S1: “*anh có đồ không (nghĩa là có ma túy đá không), để cho em 400.000 đồng*”. S1 trả lời: “*có, chạy qua đây*”. Sau khi được biết S1 đã có ma túy, S nhắn tin qua ứng dụng Messenger được cài đặt trong điện thoại Iphone 11 của S đến tài khoản Facebook tên “Phung Đen” được cài đặt trong điện thoại Vivo Y15A do Ksor Ph là người sử dụng, với nội dung: “*đi lấy đồ cho anh*” (nghĩa là lấy ma túy chỗ S1 về sử dụng), Ph trả lời: “*ừ, em không có xe*”. S nhắn tiếp là: “*xe anh cũng được, lát thằng C qua đón rồi hai đứa cùng đi*” thì Ph đồng ý. Lúc này, Nay C đi bộ đến nhà S thì S

đưa cho C số tiền 420.000 đồng và xe mô tô biển kiểm soát 81L1-156.36, S nói với C 20.000 đồng đổ xăng, còn 400.000 đồng mua ma túy từ Lê Hồng S1 và dặn C khi đến thị xã Ay thì gọi cho S1 thì C đồng ý, C điều khiển xe mô tô đi đến nhà Ph và giao xe cho Ph điều khiển chở C đi đến thị xã Ay. Trên đường đi C sử dụng điện thoại Nokia 105 có số thuê bao 0968.069.100 (điện thoại này của Ph) liên hệ số điện thoại 0987.153.878 do S1 là người sử dụng nói: “*em qua lấy đồ cho S*” (theo lời khai của C là ma túy). S1 trả lời: “*cứ chạy qua tới công viên rồi gọi*”. Khi đến Công viên tuổi trẻ thuộc thị xã Ay, C tiếp tục dùng điện thoại của Ph gọi cho S1 nói: “*anh đứng chỗ nào để em chạy ra*”. S1 trả lời: “*anh đứng cách chỗ em đang đứng 50 mét, chạy lên thẳng*”. Sau đó, Ph và C đi đến chỗ S1, Ph ngồi trên xe mô tô, C xuống xe rồi đi đến đưa cho S1 số tiền 400.000 đồng mua 01 đoạn ống nhựa (dạng nilon, dán kín 02 đầu) bên trong chứa ma túy đá. Sau khi mua được ma túy từ Lê Hồng S1, Ph điều khiển xe mô tô chở C về nhà Ph lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 nắp nhựa màu đỏ, trên nắp được đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống thủy tinh hình chữ U, 01 lỗ gắn ống nhựa màu xanh), rồi điều khiển xe chở C đi đến nhà S. Khi đến nhà S, Ph đưa ống nhựa đựng ma túy vừa mua được cho S, rồi S, Ph và C đi vào phòng ngủ của S đóng cửa lại. Tại đây, Ph lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã mang theo từ nhà, S lấy 01 chai nhựa bên trong chứa nước và 01 lưới lam, còn C lấy ra 01 quẹt gas. Sau đó, S dùng lưới lam cắt 01 đầu ống nhựa đựng ma túy rồi đổ lượng ma túy vào ống thủy tinh và dùng quẹt gas của C châm lửa hơ nóng ống thủy tinh để hút ma túy bị đốt cháy. S tự châm lửa cho mình sử dụng trước, rồi S châm lửa cho Ph và C sử dụng. Cả ba lần lượt hút ma túy bị đốt cháy mỗi người được 04 lượt thì hết lượng ma túy trong ống thủy tinh.

Sau khi hút hết lượng ma túy thì R’ô S, Ksor Ph và Nay C ngồi chơi tại phòng ngủ của S thì Công an xã Ch, huyện I đến lập biên bản và mời R’ô S, Ksor Ph và Nay C đến trụ sở Ủy ban nhân xã Ch làm việc và tiến hành kiểm tra nhanh chất ma túy trong cơ thể, kết luận: R’ô S, Ksor Ph và Nay C dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine (ma túy đá).

Ngày 18/7/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ia Pa tiến hành khám xét chỗ ở của R’ô S đã phát hiện và thu giữ tại phòng ngủ của S 01 đoạn ống nhựa (dạng nilon) 01 đầu hở, 01 đầu kín, bên trong có chất bám dính dạng tinh thể màu trắng, có kích thước dài 1,6cm, rộng 0,9cm, S khai chất màu trắng này là ma túy đá còn dính lại và 01 ống thủy tinh dài 8,5cm, 01 đầu uốn cong, 01 đầu phình to (dạng hình cầu có đường kính 1,5cm) có 02 lỗ hở đường kính lần lượt là 0,6cm và 0,9cm, bên trong có bám dính chất màu trắng, đen. Cơ quan điều tra đã áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam đối với R’ô S và Ksor Ph. Tại cơ quan điều tra, R’ô S, Ksor Ph và Nay C đã khai nhận toàn bộ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như trên .

Tại Bản kết luận giám định số 644/KL-KTHS, ngày 25/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:

+ Chất màu trắng, đen bám dính trong ống thủy tinh có một đầu uốn cong và phình to (hình cầu) trong bì thư niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, do lượng mẫu vật ít không cân được khối lượng;

+ Chất màu trắng bám dính trong 01 (một) đoạn ống nhựa, trong suốt (gói nilon) một đầu hở trong bì thư niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, do lượng mẫu vật ít không cân được khối .

Việc thu giữ đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ vật chứng gồm: 01 điện thoại Iphone 11, số máy MWKRL/A, số sêri F4GC2DG0N72N, màu tím, kèm theo thẻ sim số 0327.351.072, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong; 01 điện thoại Nokia 105, số sêri 355774100490847, màu hồng, kèm theo thẻ sim số 0968.069.100, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong; 01 điện thoại Vivo Y15A, màu xanh, loại máy có bộ nhớ RAM 400+100GB, bộ nhớ trong 6400GB, số IMei 1 là 0817460262662, số IMei 2 là 061746050262670, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, máy không gắn thẻ sim bên trong.

01 chai nước hiệu Revive, 01 lược lam, 01 ống nhựa màu xanh, 01 quẹt gas hiệu “Hoa Việt”, 01 nắp nhựa màu đỏ, trên nắp có 02 lỗ (đã niêm phong theo quy định); 01 đoạn ống nhựa (dạng nilon) 01 đầu hở, 01 đầu kín, bên trong có chất bám dính dạng tinh thể màu trắng, kích thước dài 1,6cm, rộng 0,9cm (đã niêm phong theo quy định); 01 ống thủy tinh dài 8,5cm, 01 đầu uốn cong, 01 đầu phình to (dạng hình cầu có đường kính 1,5cm) có 02 lỗ hở đường kính lần lượt là 0,6cm và 0,9cm (đã niêm phong theo quy định). Viện kiểm sát đã ra quyết định chuyển các vật chứng trên từ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Pa đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ia Pa.

Riêng các vật chứng là máy tính Laptop hiệu LENOVA-N8FG1B71 và xe mô tô biển kiểm soát 81L1-156.36, qua điều tra xác định đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bà Nay H’Đ (mẹ của Nay C) và chị R’ô H’R (chị gái của R’ô S) việc C và S sử dụng tài sản trên để liên lạc và đi mua chất ma túy thì bà H’Đ, chị H’R không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho bà Nay H’Đ, chị R’ô H’R là đúng quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo R’ô S và Ksor Ph về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo cáo R’ô S và Ksor Ph đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo R’ô S và Ksor Ph về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo, đề nghị xử phạt:

Bị cáo R’ô S từ 08 năm đến 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 18/7/2023.

Bị cáo Ksor Ph từ 07 năm đến 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 18/7/2023.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone 11, số máy MWKRL/A, số seri F4GC2DG0N72N, màu tím, kèm theo thẻ sim số 0327.351.072, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong là tài sản của bị cáo R'ô S do sử dụng vào việc phạm tội.

+ Trả lại cho ông Rah Lan T là chủ sở hữu 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại Nokia 105, số seri 355774100490847, màu hồng, kèm theo thẻ sim số 0968.069.100, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong và 01 điện thoại Vivo Y15A, màu xanh, loại máy có bộ nhớ RAM 400+100GB, bộ nhớ trong 6400GB, số IMei 1 là 0817460262662, số IMei 2 là 061746050262670, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, máy không gắn thẻ sim bên trong, do không biết bị cáo Ksor Ph sử dụng vào việc phạm tội.

+ Tịch Thu tiêu hủy 01 chai nước hiệu Revive, 01 lưới lam, 01 ống nhựa màu xanh, 01 quẹt gas hiệu “Hoa Việt”, 01 nắp nhựa màu đỏ, trên nắp có 02 lỗ (đã niêm phong theo quy định); 01 đoạn ống nhựa (dạng nilon) 01 đầu hở, 01 đầu kín, bên trong có chất bám dính dạng tinh thể màu trắng, kích thước dài 1,6cm, rộng 0,9cm (đã niêm phong theo quy định); 01 ống thủy tinh dài 8,5cm, 01 đầu uốn cong, 01 đầu phình to (dạng hình cầu có đường kính 1,5cm) có 02 lỗ hở đường kính lần lượt là 0,6cm và 0,9cm.

- Về án phí: Buộc các bị cáo R'ô S và Ksor Ph, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi Kiểm sát viên đọc bản luận tội các bị cáo R'ô S và Ksor Ph đồng ý và không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ia Pa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, tuân thủ quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Nay C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt có lý do (đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng). Tại phiên tòa đại diện VKS, bị cáo và

những người tham gia tố tụng khác không yêu cầu hoãn phiên tòa, đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy, trong quá trình điều tra vụ án người vắng mặt đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo và quyền lợi của họ. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo R'ô S và Ksor Ph tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào tối ngày 17/7/2023 tại nhà của R'ô S ở thôn P, xã Ch, huyện I, tỉnh G, R'ô S và Ksor Ph có hành vi cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy để cùng với Nay C là người mới 14 tuổi 08 tháng 07 ngày tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo R'ô S và Ksor Ph là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về việc quản lý, sử dụng các chất ma túy. Việc sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma túy đã làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo đã cùng nhau tổ chức cho Nay C là người mới 14 tuổi 08 tháng 07 ngày sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo R'ô S và Ksor Ph đã phạm vào tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

[4] Đây là vụ án có đồng phạm nhưng ở hình thức giản đơn, các bị cáo đều cùng cố ý thực hiện một tội phạm, vai trò, tính chất, mức độ tham gia của các bị cáo là khác nhau, thể hiện như sau:

Bị cáo R'ô S là người khởi xướng, rủ rê Ksor Ph và Nay C sử dụng ma túy, trực tiếp liên hệ với Lê Hồng S1 để hỏi mua ma túy, sau khi thống nhất với S1 về việc mua bán ma túy với số tiền 400.000 đồng thì bị cáo S đã cung cấp tiền, phương tiện và phân công Ksor Ph và Nay C đến gặp S1 để lấy ma túy. Sau khi mua được ma túy thì chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy (chai nhựa đựng nước và lưới lam), sử dụng phòng ngủ của mình để tổ chức sử dụng trái pháp chất ma túy và đốt ma túy cho Ksor Ph và Nay C sử dụng. Trong vụ án này bị cáo R'ô S là người đóng vai trò chính và là người thực hành tích cực nhất nên cần phải xử phạt bị cáo mức án cao hơn bị cáo khác là phù hợp, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Bị cáo Ksor Ph đồng phạm với vai trò thực hành tích cực, trước đó khi được R'ô S nhờ gọi điện thoại cho Lê Hồng S1 để hỏi mua ma túy về sử dụng thì Ph đã đồng ý gọi, khi được S1 thông báo “chưa có hàng” thì đã báo lại cho S biết. Tiếp

đến khi được S đưa tiền, phương tiện và phân công cùng với Nay C đến gặp S1 lấy ma túy về sử dụng bị cáo đã tích cực tham gia, trực tiếp điều khiển xe mô tô chở C đi mua ma túy. Đồng thời bị cáo Ph là người cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma túy (ống thủy tinh, nắp nhựa, ống nhựa) để cả bọn sử dụng nên cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân: Các bị cáo R'ô S và Ksor Ph đều không có tình tiết tăng nặng TNHS theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo R'ô S và Ksor Ph đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và nhân thân của các bị cáo, HĐXX xét thấy cần thiết phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của từng bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình và không có tài sản gì riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Trong vụ án này có Nay C (sinh ngày 10/11/2008), khi được R'ô S rủ rê, đưa tiền đi mua ma túy về để tổ chức sử dụng thì đã đồng ý tham gia tích cực, trực tiếp đưa tiền và nhận ma túy từ Lê Hồng S1 và cung cấp dụng cụ là que gas để tổ chức sử dụng ma túy. Hành vi của Nay C có dấu hiệu của tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, tại thời điểm vi phạm Nay C mới 14 tuổi 08 tháng 07 ngày (người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi). Căn cứ khoản 2 Điều 12 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hành vi của Nay C không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Pa chuyển các tài liệu có liên quan đến Công an huyện Ia Pa để lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng đối với Nay C. Ngày 19/9/2023 Tòa án nhân dân huyện Ia Pa đã ra Quyết định số 02/2023/QĐ – TA quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng đối với Nay C với thời gian chấp hành tại trường giáo dưỡng là 18 tháng.

Đối với Lê Hồng S1 là người đã bán ma túy cho R'ô S, Ksor Ph và Nay C. Xét thấy, địa điểm tội phạm xảy ra thuộc địa bàn thị xã Ay, tỉnh Gia Lai. Do đó, ngày 19/7/2023, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Pa đã chuyển nguồn tin về tội phạm số 03/PC cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ayun Pa để điều tra xử lý theo thẩm quyền là đúng quy định.

Đối với ông Kpã A và bà R'ô H'J là chủ sở hữu hợp pháp căn nhà mà S, Ph và C làm địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, ông Kpã A và bà R'ô H'J không biết việc S, Ph và C tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của mình nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với chị R'ô H'R là chủ sở hữu hợp pháp đối với xe mô tô BKS 81L1-156.36. Xét thấy, việc bị cáo R'ô S tự ý lấy chiếc xe mô tô nêu trên giao cho Ph và C đi mua ma túy chị H'R không biết nên không có căn cứ xử lý. Hiện chị R'ô H'R đã được trả lại xe, không có ý kiến, yêu cầu gì nên không đề cập đến.

Đối với ông Rah Lan T là chủ sở hữu hợp pháp đối với 02 chiếc điện thoại gồm: 01 điện thoại Nokia 105, màu hồng, kèm theo thẻ sim số 0968.069.100, đã qua sử dụng và 01 điện thoại Vivo Y15A, màu xanh, đã qua sử dụng, máy không gắn thẻ sim bên trong. Xét thấy, việc bị cáo Ksor Ph tự ý lấy 02 chiếc điện thoại nêu trên sử dụng vào việc phạm tội ông T không biết, tại phiên tòa ông T có yêu cầu được nhận lại 02 chiếc điện thoại nêu trên nên cần chấp nhận.

[9] *Về vật chứng:*

Đối với 01 điện thoại Iphone 11, màu tím, kèm theo thẻ sim số 0327.351.072, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo R'ô S. Xét thấy, bị cáo R'ô S đã sử dụng chiếc điện thoại nêu trên để liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 chiếc điện thoại gồm: 01 điện thoại Nokia 105, màu hồng, kèm theo thẻ sim số 0968.069.100, đã qua sử dụng và 01 điện thoại Vivo Y15A, màu xanh, đã qua sử dụng, máy không gắn thẻ sim bên trong cần trả lại cho chủ sở hữu là ông Rah Lan T như đã nhận định ở trên.

Đối với các vật chứng đã thu giữ gồm 01 chai nước, 01 lược lam, 01 ống nhựa màu xanh, 01 quẹt gas, 01 nắp nhựa; 01 đoạn ống nhựa; 01 ống thủy tinh. Xét thấy đây là các dụng cụ các bị cáo dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với các vật chứng khác quá trình điều tra vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Pa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét đến.

[10] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Pa về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với các bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố các bị cáo R'ô S và Ksor Ph phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

2. *Về điều luật áp dụng và hình phạt:* Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo R'ô Sap và Ksor Phung.

Xử phạt bị cáo **R'ô S 08** (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 18/7/2023.

Xử phạt bị cáo **Ksor Ph 07** (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 18/7/2023.

3. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone 11, số máy MWKRL/A, số sêri F4GC2DG0N72N, màu tím, kèm theo thẻ sim số 0327.351.072, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

- Trả lại cho ông Rah Lan T 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại Nokia 105, số sêri 355774100490847, màu hồng, kèm theo thẻ sim số 0968.069.100, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong và 01 điện thoại Vivo Y15A, màu xanh, loại máy có bộ nhớ RAM 400+100GB, bộ nhớ trong 6400GB, số IMei 1 là 0817460262662, số IMei 2 là 061746050262670, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, máy không gắn thẻ sim bên trong.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 chai nước hiệu Revive, 01 lưới lam, 01 ống nhựa màu xanh, 01 quẹt gas hiệu “Hoa Việt”, 01 nắp nhựa màu đỏ, trên nắp có 02 lỗ (đã niêm phong theo quy định); 01 đoạn ống nhựa (dạng nilon) 01 đầu hở, 01 đầu kín, bên trong có chất bám dính dạng tinh thể màu trắng, kích thước dài 1,6cm, rộng 0,9cm (đã niêm phong theo quy định); 01 ống thủy tinh dài 8,5cm, 01 đầu uốn cong, 01 đầu phình to (dạng hình cầu có đường kính 1,5cm) có 02 lỗ hở đường kính lần lượt là 0,6cm và 0,9cm.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 10 năm 2023 giữa Công an huyện Ia Pa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Pa).

4. *Về án phí:* Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, 23, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo R'ô S và Ksor Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. *Quyền kháng cáo:*

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đối với những người có mặt tại phiên tòa. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được công bố tại phiên tòa đối với những người vắng mặt tại phiên tòa.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Pa;
- CQ. CSĐT Công an huyện Ia Pa;
- CQ.THÀHS Công an huyện Ia Pa;
- Chi cục THADS huyện Ia Pa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Lê Văn Thắng